

Số: 174/2022/QĐST-HNGĐ

Đ D, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ D**

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 171/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Như L, sinh năm 1980; Cư trú tại: Khóm 4, thị trấn S Đ, huyện Tr V Th, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Phạm Quốc D, sinh năm 1984; Cư trú tại: Ấp Ph Q, xã Th T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh D và chị L chung sống với nhau vào năm 2005, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th T huyện Đ D, tỉnh Cà Mau vào ngày 29/12/2022. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm dẫn đến cự cãi nên đã ly thân nhau khoảng một năm nay. Hiện tại anh, chị xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không còn nên không thể hàn gắn tiếp tục chung sống, mỗi người đều có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn là sự tự nguyện của các đương sự, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Anh D và chị L thống nhất giao con chung Phạm Nhật Minh Khôi, sinh ngày 16/9/2007 cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra yêu cầu.

Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh Khôi là mong muốn được tiếp tục sống cùng cha,

đồng thời sự thoả thuận của các đương sự không trái đạo đức xã hội và phù hợp quy định pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh D và chị L xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về các vấn đề khác: Anh D và chị L xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí hôn nhân và gia đình: Anh D và chị L mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phạm Quốc D và chị Nguyễn Như L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Phạm Nhật Minh Khôi, sinh ngày 16/9/2007 cho anh Phạm Quốc D tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Như L không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Quốc D và chị Nguyễn Như L mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng. Anh Phạm Quốc D và chị Nguyễn Như L đều được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng tại biên lai số 0012969 và số 0012970 cùng ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ D (đã nộp đủ).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- CCTHADS huyện Đ D;
- UBND xã Th T, huyện Đ D;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Trúc**

